# THUÊ

**Trần Thị Mỹ Phước,** phuoctrantm@gmail.com

# Nội dung học phần

Chương 1: Tổng quan về thuế

Chương 2: Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu

Chương 3: Thuế Tiêu thụ đặc biệt Chương 4: Thuế Giá trị gia tăng

Chương 5: Thuế Thu nhập doanh nghiệp

Chương 6: Thuế Thu nhập cá nhân

# Tài liệu tham khảo

- Giáo trình Thuế Tập thể tác giả -NXB Tài chính, năm 2016.
- 2. Các Luật, Nghị định, Thông tư, văn bản hướng dẫn.
- 3. www.gdt.gov.vn
- 4. www.hcmtax.gov.vn

# TỔNG QUAN VỀ THUẾ

- Nguồn gốc và bản chất của thuế
- Khái niệm đặc điểm vai trò
- Các yếu tố cấu thành một sắc thuế
- Phân loại thuế
- Hệ thống thuế và luật thuế Việt Nam

## Nguồn gốc và bản chất của thuế

### 1.1. Nguồn gốc ra đời

- Thuế ra đời gắn với sự tồn tại của Nhà nước
- Hình thức nộp thuế đầu tiên là bằng hiện vật, sau phát triển thành hình thức nộp là tiền.

## Nguồn gốc và bản chất của thuế

### 1.2. Bản chất của thuế

- Thuế mang tính bắt buộc
- Thuế là khoản thu không bồi hoàn
- Thuế gắn chặt với sự tồn tại của Nhà nước

### Khái niệm - đặc điểm - vai trò

### 2.1 Khái niêm:

Thuế là một phần trích nộp bằng tiền, có tính chất xác định, không hoàn trả trực tiếp do các công dân đóng góp cho Nhà nước thông qua con đường quyền lực, nhằm bù đắp những chi tiêu của Nhà nước.

# Khái niệm – đặc điểm – vai trò

#### 2.2 Đặc điểm:

- Là một khoản trích nộp bắt buộc được thực hiện thông qua quyền lực của Nhà nước
- Là một khoản trích nộp bằng tiền
- Là một khoản thu không có đối khoản cụ thể, không hoàn trả trực tiếp
- Dùng vào chi tiêu công

### Khái niệm – đặc điểm – vai trò

#### 2.3 Vai trò:

- Là công cụ chủ yếu của nhà nước nhằm huy động tập trung một phần của cải vật chất trong xã hôi vào NSNN
- Là công cụ điều tiết vĩ mô của nhà nước
- Là công cụ đảm bảo sự bình đẳng giữa các thành phần kinh tế và công bằng xã hội

### Các yếu tố cấu thành một sắc thuế

- 3.1. Tên gọi: thể hiện đối tượng mà thuế sẽ tham gia phân phối
- 3.2. Đối tượng nộp thuế: là những tổ chức/cá nhân có nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước
- 3.3. Đối tượng tính thuế: là những căn cứ để xác định số tiền thuế phải nộp (vaät theå möùc thueá what)

### Các yếu tố cấu thành một sắc thuế

- 3.4. Thuế suất: là một mức thu được ấn định sẵn trên đối tượng tính thuế.
- Thuế suất có thể được ấn định bằng số tuyệt đối hoặc bằng số tương đối (còn gọi là thuế suất tỉ lê).
- 3.5. Phương pháp tính thuế: căn cứ và căn cứ tính thuế.

### Phân loại thuế

- 4.1. Döïa treân phöông thöùc thu:
- Thueá giaùn thu: Ngöôøi chòu thueá vaø ngöôøi noäp thueá khaùc nhau
- Thueá tröïc thu: Ngöôøi chòu thueá vaø ngöôøi noäp thueá laø 1
- 4.2. Döïa treân kyố thuaät thueá:
- Thueá ñoái nhaân: TNCN
- Thueá ñoái vaät: GTGT. XNK

### Phân loại thuế

- 4.3. Phaân loaii treân ñoái töôing thu:
- Thueá ñaùnh treân SPHHDV: GTGT, XNK, TTÑB
- Thueá ñaùnh vago caùc yeáu toá sx: tagi nguyeân, thueá nhag ñaát
- Thueá ñaùnh vaøo KQSXKD: TNDN, TNCN
- Nhoùm thueá khaùc: phí, moân baøi, tröôùc baï

### Hệ thống thuế và luật thuế Việt Nam

- Thuế TNCN
- Thuế TNDN
- Thuế GTGT
- Thuế TTĐB
- Thuế XNK
- Thuế BVMT
- Thuế SDĐNN
- Thuế SDĐPNNThuế tài nguyên
- Thuế môn bài (nghị định)

# Câu hỏi trắc nghiệm

### 1. Thuế là:

- a) Khoản thu mang tính bắt buộc của Nhà Nước đối với các tổ chức và cá nhận
- ы Khoản thu duy nhất của Nhà nước
- c) Khoản thu thứ yếu và Nhà nước còn nhiều khoản thu khác
- d) Cả a, b, c đều sai

# Câu hỏi trắc nghiệm

- 2. Nhà nước thu thuế để:
  - Chứng tỏ quyền lực của Nhà Nước
  - Phục vụ cho hoạt động chi tiêu công của Nhà nước
  - c) Phục vụ cho hoạt động từ thiện
  - d) Cả a, b, c đều đúng

# Câu hỏi trắc nghiệm

- 3. Vai trò của thuế là:
  - Công cụ chủ yếu huy động nguồn lực vật chất cho Nhà Nước
  - b) Công cụ thực hiện kiểm tra, kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh.
  - Công cụ điều hoà thu nhập, thực hiên công bằng xã hội trong phân phối
  - d) Cả a, b, c đều đúng

# Câu hỏi trắc nghiệm

- 5. Yếu tố nào sau đây được coi là "linh hồn" của một sắc thuế:
  - a) Đối tượng nộp thuế
  - b) Cơ sở thuế
  - c) Đối tượng chịu thuế
  - Thuế suất

# Câu hỏi trắc nghiệm

- 6. Thuế giá trị gia tăng là loại thuế:
  - a) Gián thu, đánh trên hàng hoá, dịch vu
  - b) Gián thu, đánh trên tài sản
  - c) Trực thu, đánh trên hàng hoá, dịch
  - d) Trực thu, đánh trên tài sản